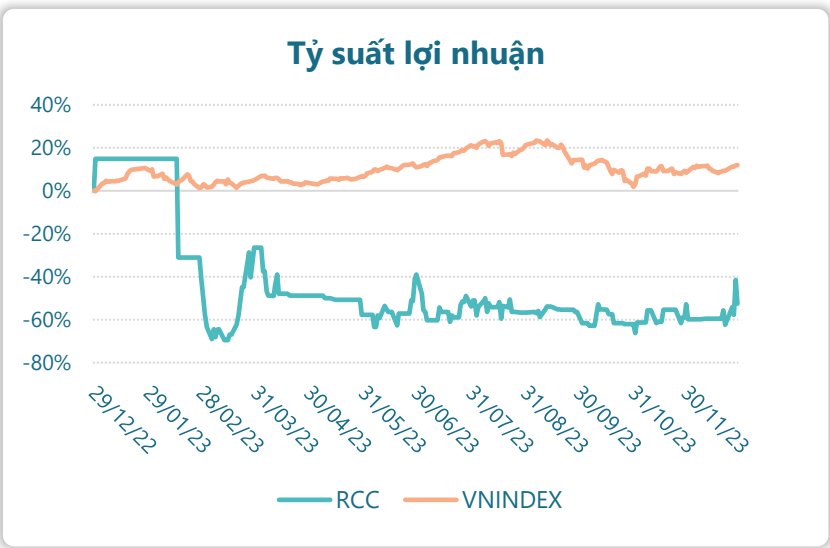
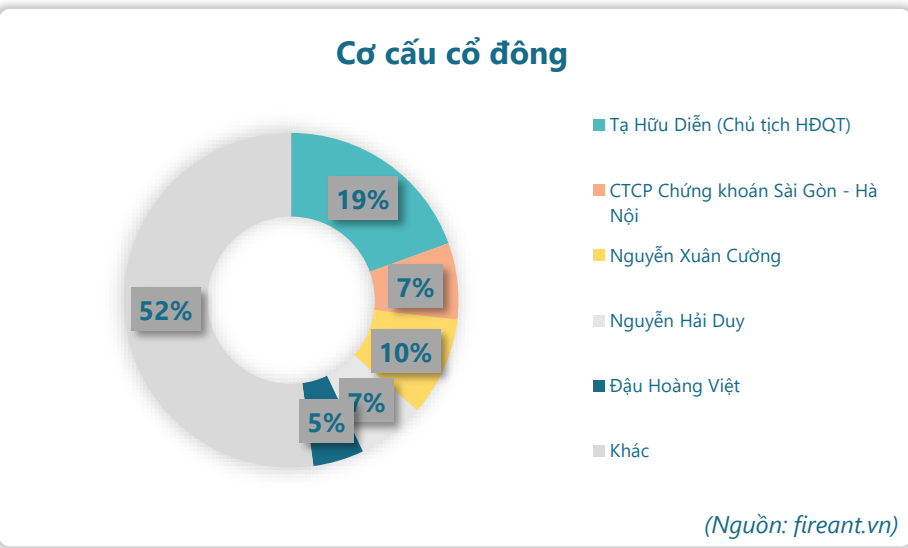
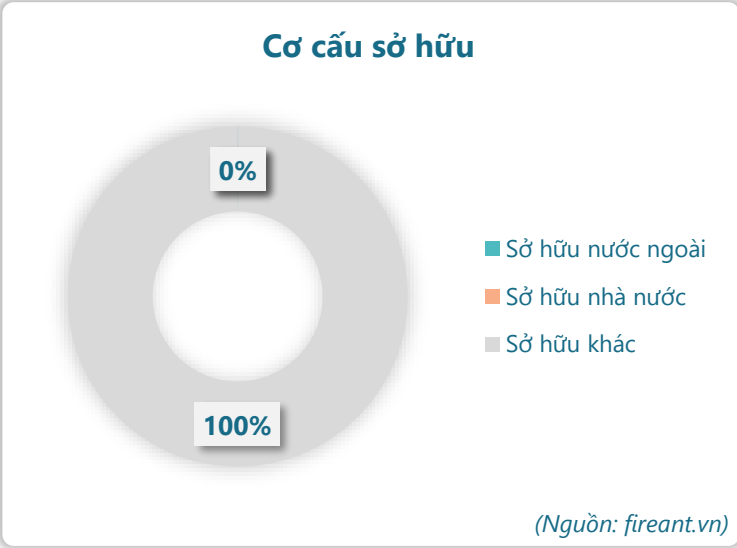
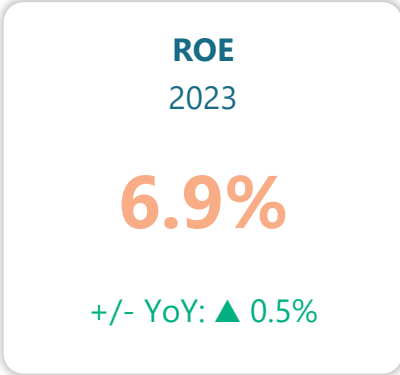
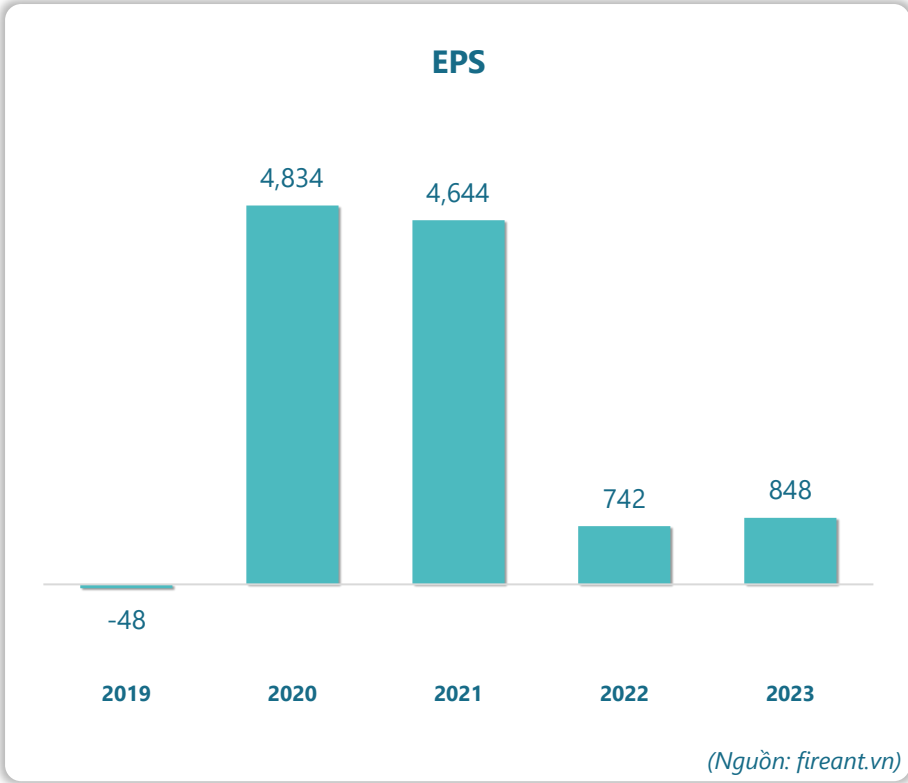
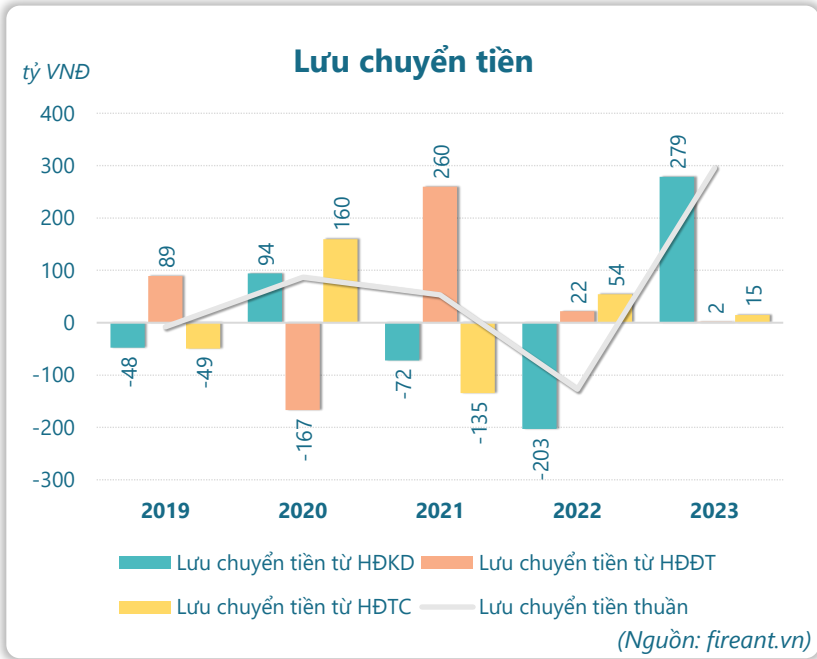
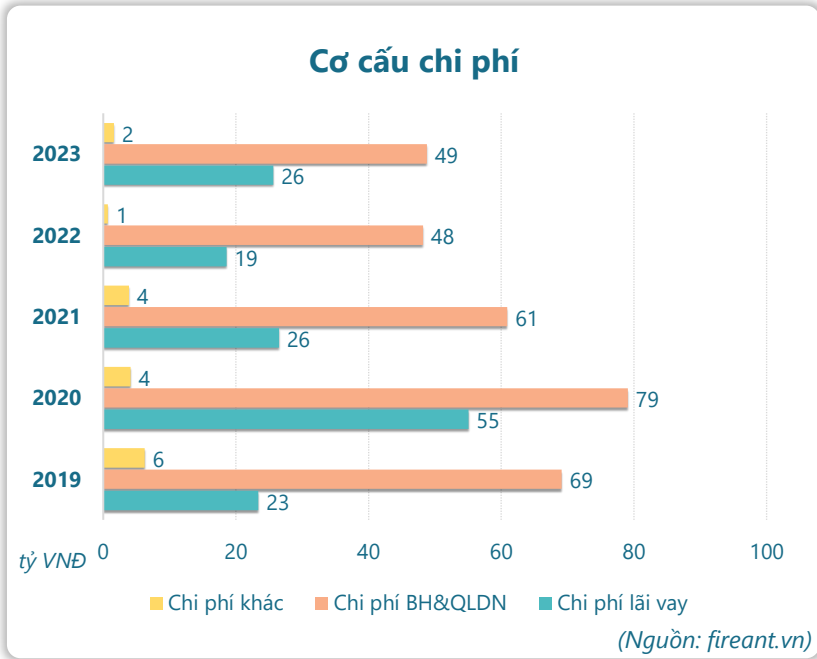
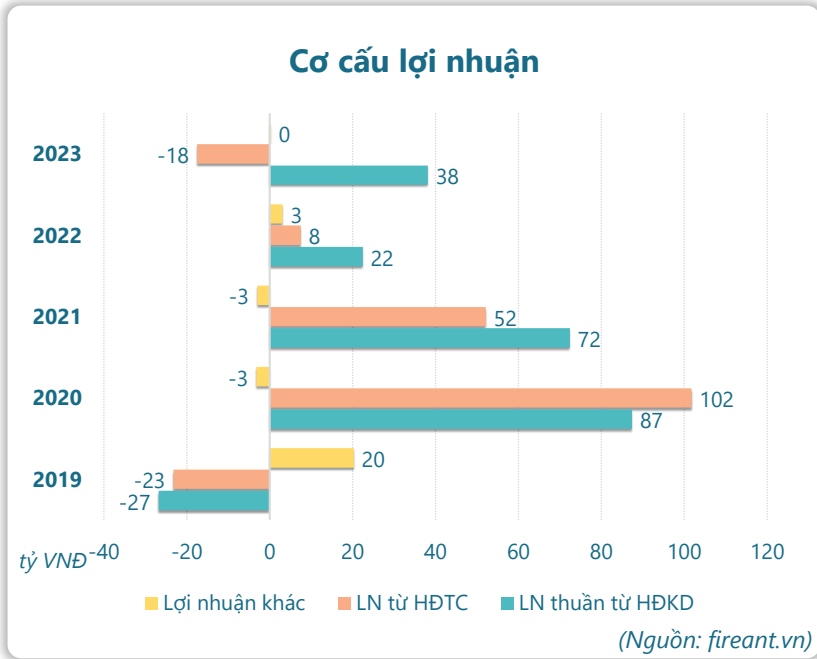
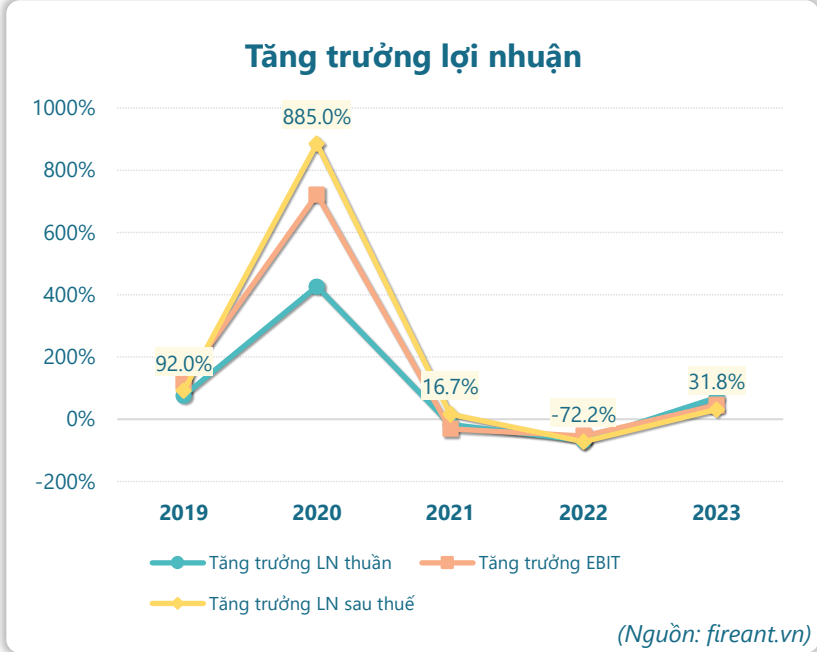
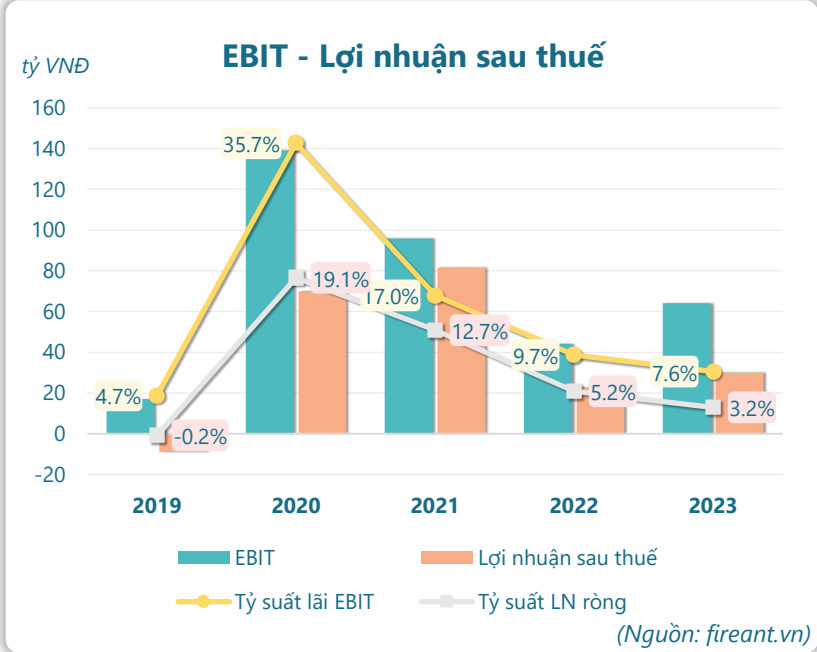
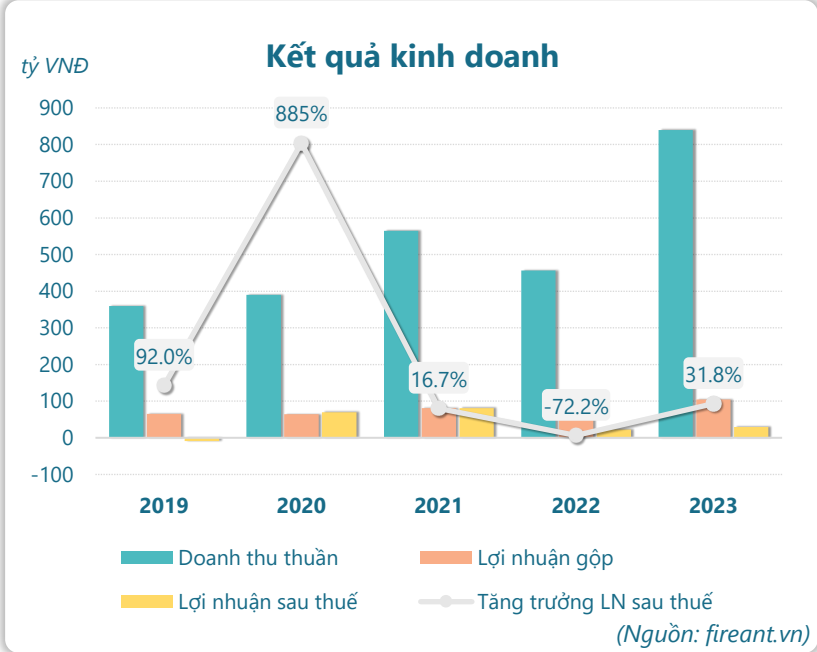


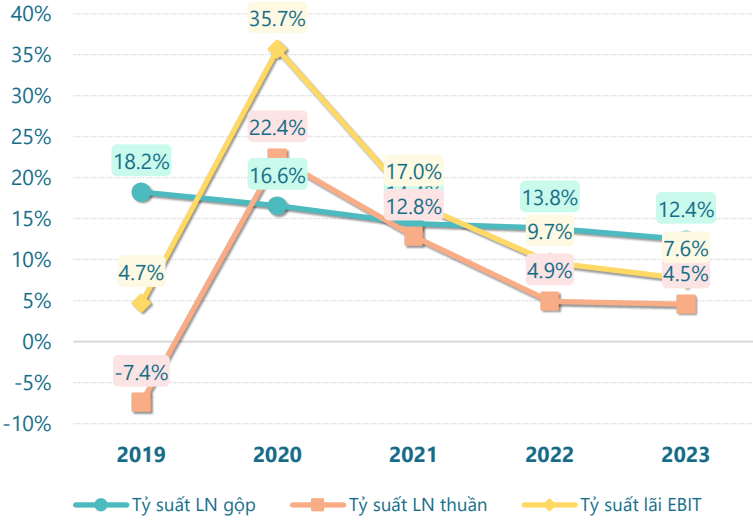
Ngày	18,500 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	17.8%	23.3%	19.4%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	11,900 - 44,800
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	593
Số lượng CPLH (CP)	32,064,749
KLGD BQ 20 phiên (CP)	118,303
Sở hữu nước ngoài	0.1%
Beta	0.76
EPS	848
P/E	21.8

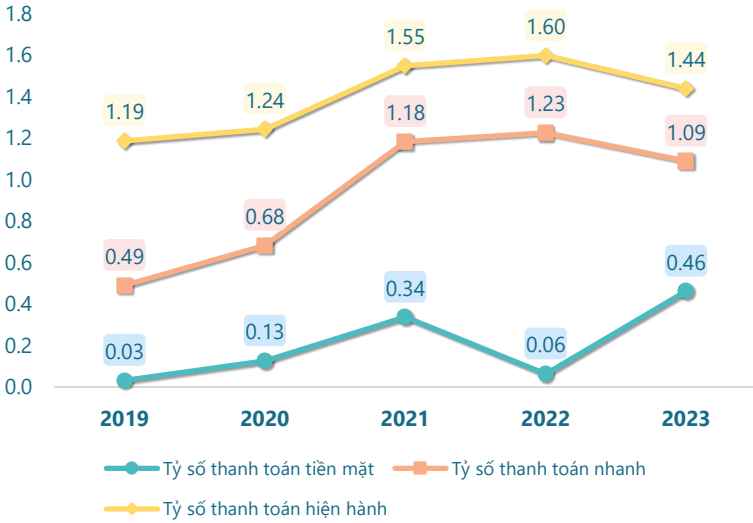




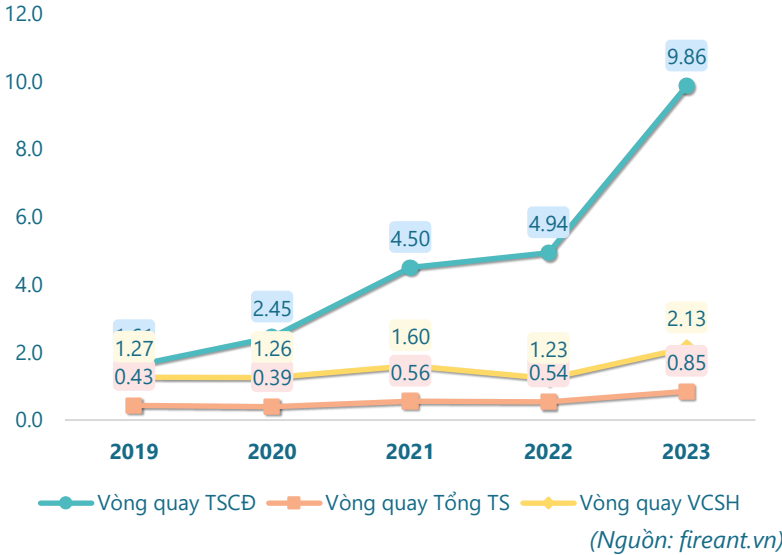
Tỷ suất lợi nhuận



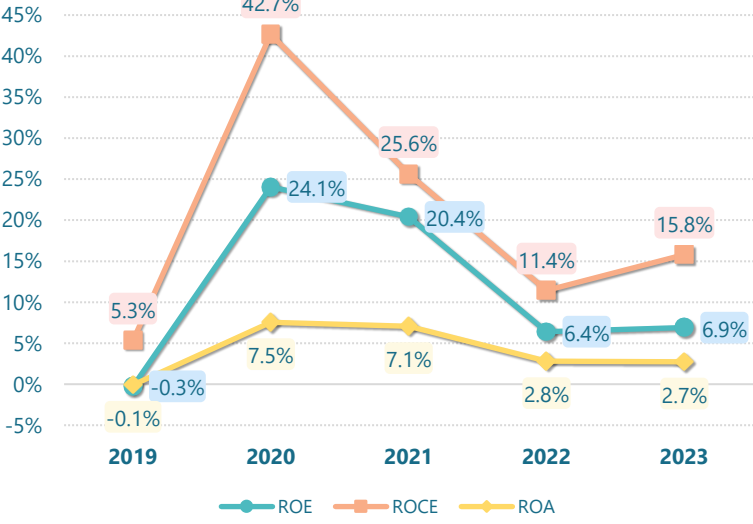
Chỉ số thanh khoản



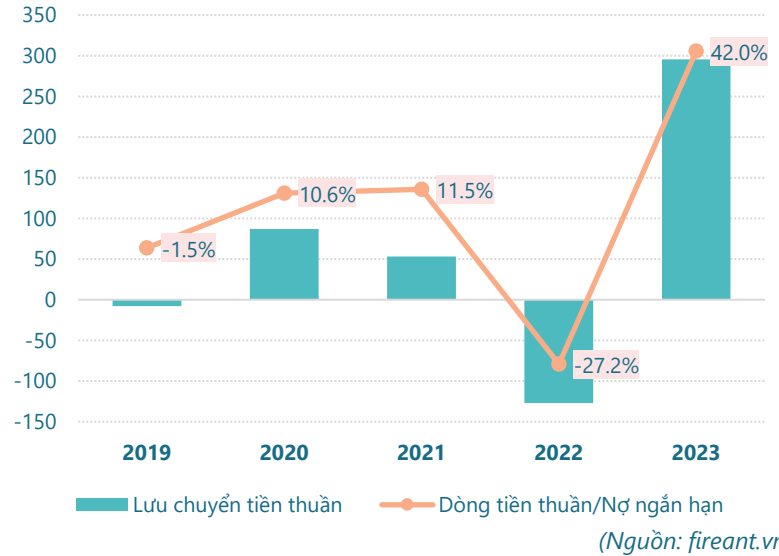
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

